

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **49/2020/HS-ST**
Ngày 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương, thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HS ngày 20/11/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn T: Sinh năm 1989, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu 8, xã C, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 6/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lương Văn Ú và bà Lò Thị E; bị cáo có vợ là Đinh Thị X, có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam, giữ từ ngày 15/10/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h30 phút ngày 25/10/2018, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu, Đoàn biên phòng cửa khẩu Lóng Sập và Công an xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tiểu khu 9, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La kiểm tra hành chính về ma túy với Thảo A S, sinh năm 1977, trú tại: Bản Sa Lai, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đang điều khiển xe máy có BKS 26B1 – 948.84, phát hiện thu giữ 01 gói giấy bạc, bên trong là 01 túi ni lon màu xanh bên trong đựng 07 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine. Quá trình bắt giữ Tình khai nhận đó là Methamphetamine của Tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân nghiện chất ma túy.

Về nguồn gốc số ma túy Sáng khai mua của của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết.

Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 xe máy Honda BKS 26B1 – 948.84, niêm phong vật chứng và bàn giao Sáng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 15/10/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng 07 viên nén màu hồng thu giữ của Thảo A Sáng có khối lượng 0,7 gam. Lấy 0,5 gam làm mẫu giám định, mẫu có ký hiệu S.

Tại kết luận giám định số 1122 ngày 29/10/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,7 gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra Thảo A Sáng khai nhận.

Sáng ngày 25/10/2018, Thảo A S, Hà Văn T, Lò Văn T, Lương Văn S làm thuê cho gia đình anh Vì Văn T. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày tất cả về lán của ông Cà Văn Tiên gần vị trí làm thuê để nghỉ trưa ăn cơm. Khi ăn cơm có Sáng, T, T, T, S, T. Ăn cơm xong, T, S, và T đi ngủ còn Sáng, T, T ngồi nói chuyện và cả ba người bàn bạc việc mua Methamphetamine về cùng nhau sử dụng. Do không có tiền nên T xin ứng 300.000 đồng và T xin ứng 100.000 đồng của anh Tùng. Sau khi ứng được tiền T đưa cho Sáng 100.000 đồng, T đưa cho S 200.000 đồng, sau đó Sáng điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA – BKS: 26B1 – 948.84 đi đến khu vực Khò Hồng, xã Chiềng Xuân, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La thì gặp một người đàn bà dân tộc Mông không quen biết, Sáng đã hỏi và mua được 07 viên Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Sáng cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe máy quay về chỗ T và T. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày khi Sáng đang trên đường về đến khu vực tiểu khu 9, xã Chiềng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói bằng giấy bạc bên trong đựng 07 viên Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 209/CT-VKS ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thào A S bắt ngày 25/10/2018, bên trong đựng 0,2 viên = 0,2 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 25/10/2018, Lò Văn T, Hà Văn T đã đưa cho Thào A S 300.000đ để Thào A S mua 0,7 viên Methamphetamine, mục đích để Lò Văn T, Hà Văn T, Thào A S cùng nhau sử dụng chung.

Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định số lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét về nhân thân của bị cáo xấu, là đối tượng nghiện hút chất ma túy, sau khi biết Thào A S bị bắt bị cáo đã bỏ trốn dẫn đến phải truy nã, đến ngày 15/10/2020 mới bắt được bị cáo. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về tính chất và mức độ tham gia của các bị cáo trong đồng phạm.

Các bị cáo cùng bàn bạc nhau góp tiền để cho bị cáo Sáng đi mua ma túy, nên đều là đồng phạm trong vụ án nên cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho phù hợp với tính chất mức độ tham gia của từng bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi phạm tội của Thảo A S, Hà Văn T và vật chứng trong vụ án là xe máy của Thảo A S đã được xử lý tại bản án số 52 ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, nên không đề cập việc giải quyết.

Đối với 01 bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thảo A S bắt ngày 25/10/2018, bên trong đựng 0,2 viên = 0,2 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thảo A Sáng bắt ngày 25/10/2018, bên trong đựng 0,2 viên = 0,2 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút, ngày 30 tháng 11 năm 2020.

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và ông Tường Duy Bình.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với Lò Văn T.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ, đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Có căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 15/10/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền đối với bị cáo).

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

Về vật chứng vụ án. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Thào A Sáng bắt ngày 25/10/2018, bên trong đựng 0,2 viên = 0,2 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên HĐ xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

